

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1116/2017/DS-PT
Ngày: 11/12/2017
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Xuân Trang**

Các Thẩm phán: 1. Bà **Phạm Thị Nhung**

2. Bà **Phạm Thị Thảo**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà **An Phương Trang**, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Hồ Thị Thanh Hương** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07/12/2017 và ngày 11/12/2017 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 609/2017/TLPT-DS ngày 09/11/2017 về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 888/2017/DS-ST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3 bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2712/2017/QĐ-PT ngày 16/11/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Bà **Nguyễn Thị Bích N**, sinh năm 1955 (có mặt)

Địa chỉ: 136/18 Lê Thánh Tôn, PH Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông **Nguyễn Khắc D**, sinh năm 1953 (có mặt)

Địa chỉ: 94/12 Hải Thượng Lãn Ông, PH 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà **Nguyễn Thị Bích L**, sinh năm 1958 (có mặt)

4. Bà **Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm 1927 (vắng mặt)

5. Bà **Nguyễn Bích D**, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 14C5 đường Thảo Điền, PH Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Vũ Đ**, sinh năm 1988

Địa chỉ: 820 Nguyễn Trãi, PH 14, Quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Đào Nhựt H**, sinh năm 1939 (vắng mặt)

Địa chỉ: 259 Võ Văn Tần, PH 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1946 (có mặt)
Địa chỉ: 65/6 Nguyễn Văn Giai, pH Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông H: luật sư Dương Vĩnh Tuyền (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất-Thương mại-Dịch vụ Hoàn Cầu.
Trụ sở: Ấp 1, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Nhựt H – Giám đốc (vắng mặt)
Địa chỉ: 259 Võ Văn Tần, PH 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI D

Theo đơn khởi kiện ngày 16/12/2015 và các lời khai, nguyên đơn có ông Nguyễn Vũ Đ đại diện theo ủy quyền trình bày:

Vào tháng 01/2002, ông Đào Nhựt H có vay của ông Nguyễn Khắc Tính 15 lượng vàng 9999 SJC, không thỏa thuận lãi suất, mục đích vay để kinh doanh tử sắt, thời hạn vay là 03 tháng. Việc vay tiền có làm giấy tờ vay nhưng hiện giấy tờ vay đã bị thất lạc.

Ông Nguyễn Khắc Tính chết vào tháng 12/2008. Cha mẹ ông Nguyễn Khắc Tính đã chết trước ông Nguyễn Khắc Tính. Người thừa kế của ông Nguyễn Khắc Tính gồm:

- Vợ: bà Nguyễn Thị Bích H.
- Các con: ông Nguyễn Khắc D, bà Nguyễn Thị Bích N, bà Nguyễn Thị Bích L, bà Nguyễn Bích D.

Nay nguyên đơn khởi kiện ông Đào Nhựt H yêu cầu Tòa án buộc ông Đào Nhựt H phải trả 15 lượng vàng 9999 SJC quy thành tiền là 498.900.000 đồng. Thực hiện trả Ný khi án có hiệu lực pháp luật. Và yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 10/2015/QĐ-BPKCTT ngày 17/12/2015 để đảm bảo thi hành án.

Tại các bản tự khai và ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đào Nhựt H có bà Nguyễn Thị P đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất-Thương mại-Dịch vụ Hoàn Cầu (sau đây gọi tắt là Công ty Hoàn Cầu) được thành lập vào tháng 11/1998 gồm có 03 thành viên sáng lập: ông Đào Nhựt H, ông Trịnh Văn, ông Tăng Diêu. Đến năm 2003 thì thay đổi thành 11 thành viên sáng lập, trong đó có ông Nguyễn Khắc Tính.

Công ty Hoàn Cầu bị thu hồi Giấy phép đăng ký kinh doanh vào năm 2007, lâm vào tình trạng giải thể bắt buộc.

Trong quá trình hoạt động, Công ty Hoàn Cầu có thế chấp tài sản cho Quỹ đầu tư phát triển Bình Phước để vay tiền. Sau đó Quỹ đầu tư phát triển Bình Phước khởi kiện

Công ty Hoàn Cầu để yêu cầu trả nợ. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã xử và buộc Công ty Hoàn Cầu trả nợ vay vào năm 2008. Cơ quan Thi hành án tỉnh Bình Phước đã kê biên, bán đấu giá tài sản của Công ty Hoàn Cầu. Sau khi bán đấu giá tài sản thì còn lại một số tiền.

Sau đó có 05 thành viên và Doanh nghiệp tư nhân Minh Cường khởi kiện Công ty Hoàn Cầu tại Tòa án thị xã Đồng Xoài để yêu cầu chia số tiền trên. Trong đó có ông Nguyễn Khắc Tính kiện đòi là 120.000.000 đồng tương đương 15 lượng vàng 9999 hiệu SJC.

Đến ngày 21/12/2011, ông Nguyễn Khắc D (là người thừa kế của ông Nguyễn Khắc Tính) thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể: yêu cầu cá nhân ông Đào Nhựt H trả 15 lượng vàng và yêu cầu chia vốn góp tại Công ty Hoàn Cầu. Ông D cũng yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là kê biên số tiền 500.000.000 đồng của ông Đào Nhựt H.

Ngày 30/6/2015, Tòa án thị xã Đồng Xoài đã đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu chia vốn góp tại Công ty Hoàn Cầu. Đồng thời chuyển hồ sơ vụ án đòi 15 lượng vàng cho Tòa án nhân dân Quận 3 giải quyết.

Tòa án nhân dân Quận 3 đã thụ lý vụ án vào ngày 13/10/2015. Tòa án nhân dân Quận 3 đã đình chỉ giải quyết vụ án vào ngày 16/12/2015 do người khởi kiện rút đơn khởi kiện.

Sau đó, hàng thừa kế của ông Nguyễn Khắc Tính gồm: bà Nguyễn Thị Bích H, ông Nguyễn Khắc D, bà Nguyễn Thị Bích N, bà Nguyễn Thị Bích L, bà Nguyễn Bích D có Đơn khởi kiện ông Đào Nhựt H để đòi 15 lượng vàng 9999 SJC và Tòa án nhân dân Quận 3 đã thụ lý lại vụ án vào ngày 17/12/2015. Cùng ngày, Tòa án nhân dân Quận 3 ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 10/2015/QĐ-BPKCTT phong tỏa số tiền 500 triệu đồng của ông Đào Nhựt H tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn.

Ý kiến của ông Đào Nhựt H về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì ông Đào Nhựt H đã trả cho ông Nguyễn Khắc Tính 15 lượng vàng 9999 SJC. Ông Nguyễn Khắc Tính đã quy đổi số vàng trên thành tiền là 120.000.000 đồng và đã ứng vốn cho Công ty Hoàn Cầu.

- Về chứng cứ chứng minh: Tại Tờ giải trình ngày 17/5/2006 mà nguyên đơn nộp cho Tòa án và Bảng kê thành viên hùn vốn và ứng vốn ngày 31/12/2003 do bị đơn nộp cho Tòa án thể hiện là Công ty Hoàn Cầu nợ ông Nguyễn Khắc Tính 120.000.000 đồng. Đồng thời khi còn sống thì ông Nguyễn Khắc Tính là người khởi kiện Công ty Hoàn Cầu để đòi 120.000.000 đồng. Như vậy cá nhân ông Đào Nhựt H không nợ ông Nguyễn Khắc Tính.

- Tòa án nhân dân Quận 3 đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 126/2015/QĐST-DS ngày 16/12/2015 do người khởi kiện rút đơn khởi kiện. Sau đó,

nguyên đơn có Đơn khởi kiện ông Đào Nhựt H để đòi 15 lượng vàng 9999 SJC và Tòa án nhân dân Quận 3 đã thụ lý lại vụ án vào ngày 17/12/2015 khi mà thời hiệu kháng cáo, kháng nghị của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 126/2015/QĐST-DS ngày 16/12/2015 vẫn còn. Như vậy, vào cùng một thời điểm, Tòa án nhân dân Quận 3 thụ lý 02 vụ án có quan hệ tranh chấp giống nhau nên việc thụ lý vụ án trên là sai. Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 3 đình chỉ giải quyết vụ án và hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 10/2015/QĐ-BPKCTT ngày 17/12/2015.

- Yêu cầu nguyên đơn nộp chứng cứ chứng minh ông Đào Nhựt H có vay ông Nguyễn Khắc Tính số vàng là 15 lượng 9999 SJC như đã trình bày tại Tòa án?

- Ông Đào Nhựt H có vợ và hiện cùng sống tại 259 Võ Văn Tần, PH 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đào Nhựt H xác định vợ ông Đào Nhựt H không L quan đến vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan Công ty Hoàn Cầu không tham gia tố tụng tại Tòa án dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định pháp luật.

Bản án sơ thẩm đã tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Khắc D, bà Nguyễn Thị Bích H, bà Nguyễn Thị Bích N, bà Nguyễn Thị Bích L, bà Nguyễn Bích D:

Buộc ông Đào Nhựt H phải trả cho ông Nguyễn Khắc D, bà Nguyễn Thị Bích H, bà Nguyễn Thị Bích N, bà Nguyễn Thị Bích L, bà Nguyễn Bích D 15 lượng vàng 9999 SJC quy thành tiền là 546.000.000 đồng. Thực hiện trả Ný khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp ông Đào Nhựt H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông Đào Nhựt H còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 10/2015/QĐST-BPKCTT ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân Quận 3 để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự cũng như các quy định về thi hành án dân sự.

Ngày 24/8/2017 bị đơn ông Đào Nhựt H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện.

Bị đơn không rút đơn kháng cáo.

Các đương sự không tự thỏa thuận với nhau giải quyết vụ án.

Bà P đại diện ông H và luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông H yêu cầu sửa án sơ thẩm: bác yêu cầu của nguyên đơn, đình chỉ giải quyết vụ án, hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài khoản của ông H với các căn cứ:

- Nguyên đơn không có chứng cứ là giấy vay vàng ông H nợ ông Tính.

- Văn bản kê khai di sản thừa kế các nguyên đơn không kê khai 15 lượng vàng SJC 9999 của ông Tính để lại.

- Biên bản đối chất và giải trình của Công ty Hoàn Cầu ông H thừa nhận có vay và đã trả cho ông Tính 15 lượng vàng SJC 9999 sau đó ông Tính ứng vốn cho công ty Hoàn Cầu, khi còn sống ông Tính cũng chỉ đòi công ty. Thư tay của ông Tính cũng có ghi, bảng kê thành viên hùn vốn và ứng vốn của công ty Hoàn Cầu cũng có ghi số tiền này.

- Về tố tụng: tòa sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ngày 16/12/2015 đối với vụ kiện do các thừa kế của ông Tính khởi kiện, đến ngày 17/12/2015 lại thụ lý vụ kiện các thừa kế của ông Tính là nguyên đơn cũng đòi 15 lượng vàng với ông H; ra Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cùng ngày 17/12/2015 nhưng đến ngày 24/12/2015 mới tổng đạt cho bị đơn là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Ông Đ đại diện các nguyên đơn yêu cầu giữ nguyên án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và các thành viên Hội đồng xét xử cũng như các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội D: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên án sơ thẩm vì tòa sơ thẩm không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng khi thụ lý vụ kiện này, ông H đại diện công ty Hoàn Cầu từ chối tham gia tố tụng, việc vắng mặt của công ty cũng không ảnh hưởng gì trong vụ kiện này cũng như quyền lợi của công ty. Ông H thừa nhận có vay của ông Tính 15 lượng vàng SJC 9999, việc ghi danh sách ứng vốn là do ông H tự ghi không có thừa nhận hoặc chữ ký của ông Tính, ông Tính cũng không góp vốn vào công ty.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét kháng cáo của ông H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Xét nguyên đơn không còn giữ giấy vay vàng do ông H ghi nợ ông Tính nhưng lời khai của ông H tại biên bản đối chất ngày 31/10/2012 cũng như lời khai của bà P đại diện ông H tại cấp sơ thẩm thừa nhận ông H có mượn của ông Tính 15 lượng vàng SJC 9999 đã trả nhưng không có gì chứng minh; ông Tính dùng 15 lượng vàng này ứng vốn vào công ty Hoàn Cầu, có đưa vào bảng kê thành viên hùn vốn và ứng vốn (đến ngày 31/12/2003). Tuy nhiên không có chứng cứ nào thể hiện ông Tính có ứng vốn là 15 lượng vàng trên vào công ty Hoàn Cầu. Bảng kê thành viên hùn vốn và ứng vốn (đến ngày 31/12/2003) do ông H là chủ tịch kiêm giám đốc công ty ký tên và đóng dấu ngày 31/3/2005 không có chữ ký của ông Tính mà do ông H tự ghi, phía nguyên đơn không thừa nhận. Ngoài ra ở phần cuối bên trái của bảng kê này ghi: “Điều chỉnh bản kê lập ngày 31/12/2003”. Như vậy bảng kê ngày 31/12/2003 không có 15 lượng vàng của ông Tính ứng vốn cho công ty Hoàn Cầu.

Danh sách thành viên ứng thêm vốn đến ngày 31/12/2003 cũng không có tên ông Tính.

Ông H cho rằng có vay ông Tính 15 lượng vàng SJC 9999, đã trả và ông Tính dùng 15 lượng vàng này để ứng vốn cho công ty Hoàn Cầu thì ông H phải có nghĩa vụ chứng minh việc ông Tính ứng vốn. Hồ sơ không có chứng cứ nào thể hiện hoặc phía ông Tính thừa nhận.

Từ khi khởi kiện cho đến khi chết ông Tính vẫn xác định nội D kiện ông H đòi 15 lượng vàng SJC 9999 do cá nhân ông H mượn rồi tự ý chuyển thành tiền cổ đông của công ty Hoàn Cầu mà thực tế công ty này không hoạt động từ lúc được cấp đất, chưa có sản phẩm nào được sản xuất.

Xét việc kê khai di sản thừa kế của ông Tính không có số vàng này cũng không ảnh hưởng đến bản chất của vụ kiện do khi ông Tính chết vụ kiện tranh chấp 15 lượng vàng chưa có bản án có hiệu lực pháp luật để thi hành.

Xét việc tòa sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ngày 16/12/2015 đối với vụ kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và thụ lý ngày 17/12/2015 đối với vụ kiện này về việc “Đòi tài sản” là hai quan hệ tranh chấp dù cùng số vàng 15 lượng nhưng về thời hiệu giải quyết khác nhau. Tòa sơ thẩm ra Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời ngày 17/12/2015 và tổng đạt cho ông H ngày 24/12/2015 không trái các quy định của pháp luật.

Tòa sơ thẩm đã có nhận định trong bản án và phát biểu của đại diện viện kiểm sát nên tòa sơ thẩm không vi phạm thủ tục tố tụng.

Xét việc duy trì biện Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là cần thiết để bảo đảm cho việc thi hành án.

Do vậy kháng cáo của ông H không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Án sơ thẩm xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên tòa sơ thẩm không tuyên cho nguyên đơn được nhận lại tiền bảo đảm là có thiếu sót và việc áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 là chưa đúng, cần sửa một phần án sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm: ông H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 264 Bộ luật dân sự 1995;

Căn cứ Điều 305 Bộ luật dân sự 2005;

Căn cứ Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ vào Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đào Nhựt H.

Sửa một phần án sơ thẩm.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Đào Nhựt H phải trả cho các nguyên đơn ông Nguyễn Khắc D, bà Nguyễn Thị Bích H, bà Nguyễn Thị Bích N, bà Nguyễn Thị Bích L, bà Nguyễn Bích D số tiền là 546.000.000 đồng (Năm trăm bốn mươi sáu triệu đồng) Ný sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 10/2015/QĐST-BPKCTT ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân Quận 3 cho đến khi thi hành án xong thì hủy bỏ.

Ông Nguyễn Khắc D được nhận lại số tiền 50.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tại thẻ tiết kiệm có kỳ hạn tài khoản số 126010057872230 ngày 17/12/2015 tại Ngân

hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – chi nhánh 3 Ný sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: 25.840.000 đồng (Hai mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) ông Đào Nhựt H phải chịu.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Khắc D, bà Nguyễn Thị Bích H, bà Nguyễn Thị Bích N, bà Nguyễn Thị Bích L, bà Nguyễn Bích D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.978.000 đồng (Mười một triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số AC/2014/0001636 ngày 17/12/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Đào Nhựt H phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0019252 ngày 24/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3.

Các đương sự thi hành án theo các Điều 2, 6, 7, 7a, 7b, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Xuân Trang